

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày: 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Sơn

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Viết S, sinh năm 1992, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ L, sinh năm 1972 và bà Võ Thị L, sinh năm 1968, hiện trú tại thôn 7, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2020/HSST-LCCT ngày 18/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Đ, sinh năm 1980. Nơi cư trú: thôn 7, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

- + Bà Võ Thị L, sinh năm 1968, có mặt;
- + Ông Võ L, sinh năm 1972, có mặt;
- + Bà Ngô Thị L1, sinh năm 1939, vắng mặt;
- + Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1974, có mặt;
- + Ông Trần Văn H, sinh năm 1948, có mặt;
- + Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1950, có mặt;
- + Ông Đặng Hùng H1, sinh năm 1984, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/7/2019, ông Võ L (cha ruột Võ Viết S) điện thoại rủ em ruột là Võ Đ đi nhậu, đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Võ Đ chở Võ L về nhà Võ L tại thôn 1 xã Đức Chính, nay là thôn 7 xã Nam Chính. Khoảng 00 giờ ngày 05/7/2019, Võ Viết S đi làm công nhân từ huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai về nhà thấy cha mình say rượu nôn mửa ra nền nhà và bà Võ Thị L (mẹ ruột S) đang lau chùi, dọn dẹp. Do bức tức và biết ông Võ L nhiều lần đi nhậu với chú Võ Đ nên Võ Viết S điện thoại xúc phạm Võ Đ và cấm Võ Đ không được rủ cha mình đi nhậu nữa. Sau khi nghe điện thoại xong, Võ Đ đi qua nhà Võ Viết S để xem tình hình ông Võ L thế nào, còn Võ Viết S sau khi gọi điện thoại ra mở cổng nhà đi về hướng nhà Võ Đ. Khi cả 02 gặp nhau cách nhà Võ Viết S khoảng 20m thì xảy ra xô xát. Do Võ Viết S có lời lẽ hỗn hào, xúc phạm mình nên Võ Đ đã dùng tay đẩy Võ Viết S và cả hai ôm vật ngã xuống đường nhưng không bị thương tích gì. Sau đó cả hai tiếp tục cãi vã nhau. Võ Đ thán thức Võ Viết S đi ra nhà mình. Võ Đ đi trước, Võ Viết S đi liền theo sau. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ Đ về đến nhà bật đèn điện lên thì thấy Võ Viết S đã đến hiên nhà mình. Võ Đ lấy một thanh sắt vuông dài 1,1m, mỗi cạnh rộng 4cm dựng ở góc tủ đựng giày dép đánh từ trên xuống về hướng Võ Viết S. Võ Viết S đưa hai tay lên đỡ nhưng đầu thanh sắt vẫn trúng vào đầu S. Hai bên giằng co thanh sắt, Võ Viết S giật được thanh sắt và đánh từ trên xuống vào người Võ Đ, Võ Đ đưa tay lên ôm đầu thì thanh sắt trúng vào tay

trái và vành tai trái Võ Đ. Võ Đ bỏ chạy đến trước cửa nhà thì bị té ngã. Võ Viết S đuổi theo đánh tiếp một cây trúng vào đầu Võ Đ rồi cầm thanh sắt đi về nhà. Ngày 10/7/2019, Võ Viết S mang thanh sắt giao nộp cho Công an xã Đức Chính (nay là xã Nam Chính).

Võ Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận và chuyển điều trị tại bệnh viện Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 10/7/2019 xuất viện. Võ Viết S bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận đến ngày 08/7/2019 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 360/2019/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích Võ Đ như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước 4,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%;
- Sẹo vết thương phần mềm rãnh vành tai trái ở mặt sau, đã được điều trị để lại sẹo dóm xấu, kích thước 6,5 x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%;
- Chấn thương cẳng tay trái, gãy kín 1/3 giữa 02 xương cẳng tay trái đã được phẫu thuật điều trị cal xương chưa ổn định, để lại sẹo mổ cẳng tay trái, kích thước mặt trong 10 x 0,2cm, mặt ngoài 11 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%;
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%;
- Các vết thương, chấn thương do vật tày có cạnh gây ra;
- Vết thương vùng cằm có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ sau ra trước; vết thương vành tai trái có chiều hướng tác động từ sau ra trước; chấn thương cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo cơ chế cơ năng của cơ thể với vật gây thương tích;
- Hiện tại Cal xương chưa ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 358/2019/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích Võ Viết S như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán đỉnh hiện để lại sẹo lành, kích thước 5,5 x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%; Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%; vết thương do vật tày có cạnh gây ra; vết thương có

chiều hướng tác động từ trên xuống, từ trước ra sau, không ảnh hưởng đến sức khỏe hiện tại và lâu dài đối với Võ Viết S.

Quá trình điều tra, Võ Đ và Võ Viết S đều có đơn đề nghị không khởi tố hình sự. Võ Viết S không yêu cầu Võ Đ bồi thường chi phí điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 thanh sắt vuông dài 1,1m, mỗi cạnh rộng 4cm là hung khí Võ Viết S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 32.000.000 đồng, bao gồm tiền điều trị thương tích, tiền thuê xe đi khám chữa bệnh, tiền ăn khi nằm viện, tiền thu nhập bị mất. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động bồi thường cho bị hại 02 lần với tổng số tiền 20.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Võ Viết S ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Viết S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền còn lại theo yêu cầu của Bị hại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại Võ Đ số tiền 12.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi gây thương tích của mình đối với chú Đ là sai trái. Chỉ vì bức xúc, nóng giận nhất thời, không kiềm chế được hành vi nên đã có những lời lẽ xúc phạm và gây thương tích cho chính chú ruột của mình. Trong suốt thời gian qua, bị cáo luôn ăn năn, hối lỗi, mong chú Đ tha thứ và Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại: Không tranh luận nội dung gì, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 12.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp và thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và phù hợp với cơ chế gây thương tích được xác định tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại Võ Đ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có xích mích, mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo Võ Viết S với Võ Đ về việc, Võ Đ đi nhậu với cha của Võ Viết S là ông Võ L, khiến ông Võ L say sưa, về nhà không kiểm soát được đã nôn mửa ra nền nhà nên khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, sau khi bị Võ Đ dùng cây sắt vuông, dài 1,1m đánh trúng đầu gây tổn thương cơ thể 4% thì Võ Viết S đã giật được cây sắt trên tay của Võ Đ và đánh Võ Đ 02 cây, làm Võ Đ bị thương tích vùng cằm, rách vành tai trái mặt sau và chấn thương cẳng tay trái, gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái, với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 22%. Bị cáo S sử dụng hung khí là thanh sắt vuông, có tính xác thương cao nên được xác định là hung khí nguy hiểm. Từ đó có căn cứ xác định, hành vi nêu trên của bị cáo Võ Viết S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Võ Viết S với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình là trái đạo đức, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại có một phần lỗi; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và đã bồi thường trước cho bị hại 20.000.000 đồng, bằng 2/3 mức yêu cầu của bị hại; Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu; bị hại có đơn đề nghị không khởi tố hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là phù hợp quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Vật chứng được thu giữ là 01 thanh sắt vuông dài 1,1m, mỗi cạnh rộng 4cm, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường 32.000.000 đồng và được bị cáo chấp nhận nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận này. Bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại 20.000.000 đồng, do đó cần buộc bị cáo bồi thường thêm số tiền 12.000.000 đồng là đúng quy định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố hình sự đối

với hành vi gây thương tích cho Võ Viết S của Võ Đ là có căn cứ pháp luật; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 48, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm c khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1/ Tuyên bố bị cáo Võ Viết S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Viết S 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2020).

Giao bị cáo Võ Viết S cho Ủy ban nhân dân xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt vuông dài 1,1m, mỗi cạnh rộng 4cm. (Vật chứng đang được lưu giữ tại TAND huyện Đức Linh).

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Viết S bồi thường cho ông Võ Đ số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày ông Võ Đ có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Võ Viết S chậm thực hiện nghĩa vụ, thì bị cáo S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4/ Về án phí: Bị cáo Võ Viết S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2020), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND, Công an huyện;
- TTLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- UBND xã Nam Chính;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Phước Hiệu